

## **TUẦN 31**

*Thứ Hai, ngày 15 tháng 4 năm 2024*

### **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

#### **HÁT VỀ TÌNH BẠN (TIẾT 91)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS tham gia hát những ca khúc có nội dung ca ngợi tình bạn hoặc cổ vũ các bạn biểu diễn.
- Có thêm nhiều cảm xúc vui vẻ với các bạn; cảm thấy yêu quý, đoàn kết, gắn bó với bạn bè hơn.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:** - File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')**

- GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

###### **2. Hoạt động Khám phá (27 – 29')**

- GV cùng HS thực hiện nghi lễ chào cờ.
- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.
- GV giới thiệu chương trình văn nghệ với chủ đề Hát về tình bạn.
- GV tổ chức cho HS biểu diễn những bài hát có nội dung ca ngợi tình bạn: Tình bạn (sáng tác Yên Lam), Tình bạn tuổi thơ (sáng tác Kiều Hồng Phượng, Nguyễn Quốc Việt).
- HS ở dưới lắng nghe, động viên, cổ vũ cho các tiết mục biểu diễn.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

###### **3. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm (2 – 3')**

- Nhận xét giờ học.

##### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

## **TIẾNG VIỆT**

### **BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM**

#### **ĐỌC: BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiết 301 + 302)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 95 – 100% HS đọc đúng rõ ràng một câu chuyện về nhân vật lịch sử - Trần Quốc Toản.

- 98 – 100% HS hiểu được nội dung câu chuyện và chí anh hùng của Trần Quốc Toản.

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Có tình cảm biết yêu quê hương đất nước; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

### **Hoạt động khởi động (2 – 3’)**

- GV hỏi: Hôm trước ta học tập đọc bài gì? (Thư gửi bố ngoài đảo)

- 2 HS đọc thuộc lòng khổ thơ 1, 2.

- Thảo luận nhóm đôi: Nói tên một người anh hùng nhỏ tuổi mà em biết.

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

### **Hoạt động khám phá, luyện tập (28 – 30’)**

#### **1. Đọc văn bản**

- GV đọc mẫu: đọc đúng lời người kể và lời nhân vật.

- GV hướng dẫn kĩ cách đọc: Chú ý nhấn mạnh vào những từ khóa chứa đựng những từ ngữ miêu tả sắc thái, cử chỉ, giọng điệu vui vẻ, hào hứng, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.

- GV hướng dẫn luyện phát âm một số từ ngữ khó phát âm và dễ nhầm lẫn.

#### **2. HS luyện đọc đoạn và giải nghĩa từ khó.**

- GV cho HS chia VB thành các đoạn:

- HDHS chia đoạn: (4 đoạn)

+ Đoạn 1: Từ đầu đến *xăm xắm xuống bến*.

+ Đoạn 2: Từ *gặp vua* đến *xin chịu tội*.

+ Đoạn 3: Từ *vua cho* đến *một quả cam*.

+ Đoạn 4: Còn lại.

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *giặc Nguyên, ngang ngược, Trần Quốc Toản, thuyền rồng, bộ kiển, vương hầu...*

- Luyện đọc câu dài:

- *Đợi từ sáng đến trưa,/ vẫn không được gặp,/ cậu bèn liều chết/ xô mấy người lính gác ngã chúi, /xăm xắm xuống bến.//*

- *Ta xuống xin bộ kiển Vua,/ không kẻ nào được giữ ta lại (giọng giận dữ). Quốc Toản tạ ơn Vua,/ chân bước lên bờ mà lòng âm ỉ: “Vua ban cho cam quý nhưng*

*xem ta như trẻ con,/ vẫn không cho dự bàn việc nước.”// Nghĩ đến quân giặc đang  
lăm le đè đầu cưỡi cổ dân mình, / cậu nghiêng rằng,/ hai bàn tay bóp chặt.//*

### **3. Luyện đọc đoạn theo nhóm (cặp):**

- GV cho hs đọc nối tiếp đoạn theo cặp.
- Thi đọc các cặp
- GV nhận xét, tuyên dương, bình chọn cặp đọc tốt.

### **4. Đọc toàn bài.**

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài.
- GV gọi 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

### **Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 - 30')**

#### **1. Trả lời câu hỏi**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 101.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
  - + Câu 1: Trần Quốc Toản xin gặp vua để làm gì?
  - + Câu 2: Tìm chi tiết cho thấy Trần Quốc Toản rất nóng lòng gặp vua.
  - + Câu 3: Vua khen Trần Quốc Toản thế nào?
  - + Câu 4: Vì sao được vua khen mà Trần Quốc Toản vẫn âm ứ?
  - + Câu 5: Việc Trần Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam thể hiện điều gì?
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
  - + Câu 1: *Trần Quốc Toản gặp vua để xin đánh giặc.*
  - + Câu 2: *Các chi tiết: đợi mãi không gặp được vua, cậu liền xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bển.*
  - + Câu 3: *Vua khen Trần Quốc Toản còn trẻ mà đã biết lo việc nước.*
  - + Câu 4: *Trần Quốc Toản được vua khen mà vẫn âm ứ vì nghĩ vua coi mình như trẻ con, không cho dự bàn việc nước.*
  - + Câu 5: *Việc Trần Quốc Toản vô tình bóp nát quả cam thể hiện Quốc Toản rất yêu nước và căm thù giặc.*
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### **2. Luyện đọc lại**

- GV đọc diễn cảm toàn bài
- 1 - 2 HS đọc to toàn bài trước lớp.
- Yêu cầu từng HS tự luyện đọc toàn bài đọc.

- GV nhận xét, biểu dương.

### **3. Luyện tập theo văn bản đọc**

**Bài 1:** *Xếp các từ dưới đây vào nhóm thích hợp:*

- HS nêu yêu cầu sgk/ tr.102.
- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV.
- Tuyên dương, nhận xét.

**Bài 2:** *Kết hợp ô bên trái với ô chữ bên phải để tạo câu nêu hoạt động.*

- HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 102.
- HS lên bảng nối theo yêu cầu BT2, đồng thời hoàn thiện bài trong VBTTV.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn
- Gọi các nhóm lên thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

**Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 - 7')**

- Trần Quốc Toản gặp vua để làm gì?
- Từ ngữ nào đúng khi nói về Trần Quốc Toản?
- + Nhút nhát
- + Dũng cảm và yêu nước
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)**

\*\*\*\*\*

*Thứ Ba, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM**

#### **VIẾT: CHỮ HOA Q (Tiết 303)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 98 – 100% HS biết viết chữ hoa Q kiểu 2 cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: *Trần Quốc Toản là người anh hùng nhỏ tuổi.*
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **1. Hoạt động khởi động (2 - 3')**

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

#### **2. Hoạt động Khám phá (10 – 12')**

##### **a. Hướng dẫn viết chữ hoa**

- GV tổ chức cho HS nêu:
  - + Độ cao, độ rộng chữ hoa Q.
  - + Chữ hoa Q gồm mấy nét?
- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa Q.
- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.
- YC HS viết bảng con.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, động viên HS.

##### **b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng**

- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.
- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:
  - + Viết chữ hoa Q đầu câu.
  - + Cách nối từ Q sang u, o, c.
  - + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.

#### **3. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (10 - 15')**

##### **a. Hướng dẫn viết vở tập viết**

- Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa X và câu ứng dụng trong vở Tập viết.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

##### **b. Soát lỗi, chữa bài.**

- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

#### **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')**

- HS trang trí, sáng tạo với chữ hoa Q.
- GV nhận xét tiết học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

---

\*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 23: BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiết 4)**

#### **NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN BÓP NÁT QUẢ CAM (Tiết 304)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa.
- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

##### **Hoạt động khám phá, luyện tập (20 - 25')**

##### **1. Quan sát tranh nói về sự việc trong tranh**

- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:
  - + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
  - + Trong tranh có những ai?
  - + Mọi người đang làm gì?
  - + Vua ban cho trái gì?
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.
- Nhận xét, động viên HS.

##### **2. Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.**

- GV chỉ từng tranh và kể từng đoạn theo tranh. YC HS kể lại đoạn sau khi GV kể.
- GV kể lại lần 2 toàn bộ câu chuyện.
- Gọi HS kể từng đoạn trong nhóm đôi ; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- Gọi HS kể lại toàn bộ câu chuyện.

- Nhận xét, khen ngợi HS.

### **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (7 – 8')**

- Hướng dẫn HS đọc lại bài Bóp nát quả cam để nhớ các chi tiết chính về nhân vật Trần Quốc Toản.
- YC HS viết 1 - 2 câu bày tỏ lòng cảm phục, tự hào ... đối với người anh hùng nhỏ tuổi Trần Quốc Toản.
- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

## **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** **TÌM KIẾM SỰ HỖ TRỢ TỪ BẠN BÈ (Tiết 92)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận ra được những tình huống mâu thuẫn với bạn mà không thể tự mình giải quyết được, cần phải tìm kiếm sự hỗ trợ.
- Phát triển năng lực: Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- HS có kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: - File bài giảng.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **1. Hoạt động Khởi động (2 -3')**

- GV cùng HS vận động theo bài hát: *Lớp chúng mình*.
- GV dẫn dắt vào bài mới.

#### **2. Hoạt động Khám phá ( 10 – 12')**

##### **\* Tìm kiếm sự hỗ trợ**

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 theo câu hỏi:
  - + Kể lại các tình huống bất hòa với bạn mà em không thể tự giải quyết được.
  - + Khi gặp những tình huống đó, em sẽ tìm kiếm sự hỗ trợ từ ai? Vì sao?
- GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp theo các nội dung trên.
- Các HS ở dưới trao đổi, đặt thêm câu hỏi cho nhóm đang trình bày kết quả thảo luận.

- GV tổng kết và rút ra kết luận.

- **Kết luận:** *Khi gặp tình huống mâu thuẫn, bất hòa với bạn mà không thể tự mình giải quyết được, các em hãy tìm sự hỗ trợ từ thầy cô giáo, bố mẹ, người thân và bạn bè.*

### **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')**

#### **\*Thực hành tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè**

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo yêu cầu:

+ *Quan sát tranh và thảo luận về cách xử lý của bạn Linh. Tình huống được đưa ra là: Linh mượn sách của Hồng và đã làm rách, Hồng rất bức bối và không nghe lời xin lỗi của Linh.*

+ *Các nhóm sẽ thể hiện cách xử lý tình huống của nhóm mình thông qua đóng vai.*

- GV mời các nhóm lên trước lớp đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống.

- GV yêu cầu các nhóm còn lại quan sát, lắng nghe và nhận xét. GV đưa ra kết luận.

- GV mời HS chia sẻ về những điều bản thân học được sau khi đóng vai xử lý tình huống.

- **Kết luận:** *Khi gặp những tình huống với bạn bè mà các em không thể tự mình giải quyết được, hãy tìm đến sự hỗ trợ từ bạn bè, Bạn bè sẽ là người đứng giữa để giúp em phân tích, giải quyết bất hòa.*

### **4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')**

- HS chia sẻ cách hòa giải với bạn khi xảy ra mâu thuẫn.

- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

.....

\*\*\*\*\*

## **TOÁN**

### **BÀI 63. LUYỆN TẬP CHUNG**

#### **LUYỆN TẬP (Tiết 152)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.

- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.



- Xác định được các hình khối, hình phẳng.
- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### 1. Hoạt động Khởi động ( 3 - 5’)

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Ai nhanh ai đúng.”

$$367 + 67$$

$$870 - 27$$

$$865 - 123$$

$$654 + 323$$

- HS, GV nhận xét tuyên dương đội thắng cuộc.
- GV dẫn dắt giới thiệu bài.

**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25’):** *GV HDHS làm bài tập 1, 2, 3, 4 trang 97 SGK và trong Vở TH Toán, kết hợp chấm chữa bài.*

#### **Bài 1: Đặt tính rồi tính.**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính. Lưu ý HS cần đặt đúng phép tính trước khi thực hiện tính
- GV tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở.
- GV gọi 4 HS lên bảng chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- Cả lớp đổi chéo vở, soát lỗi bài cho nhau.
- *GV chốt cách đặt tính rồi tính.*

#### **Bài 2: Quan sát hình**



a) Tính tổng của hai số ghi trên khối lập phương và khối cầu.

b) Tính hiệu của hai số ghi trên khối hộp chữ nhật và khối trụ.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, xác định các hình khối theo các màu sắc, từ đó xác định số trên mỗi hình khối và thực hiện yêu cầu của đề bài vào vở Thực hành Toán.

- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả:

$$\text{a) } 523 + 365 = 888$$

$$\text{b) } 572 - 416 = 156$$

- Nhận xét, tuyên dương.

- GV chốt: Các dạng hình khối, cách thực hiện phép cộng, phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000.

**Bài 3: Một cửa hàng, buổi sáng bán được 250 kg gạo, buổi chiều bán được 175 kg gạo. Hỏi cả hai buổi của hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?**

- GV yêu cầu HS phân tích bài toán.

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ Để biết được cả hai buổi cửa hàng đó bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo thì ta phải thực hiện phép tính gì?

- GV YC HS thảo luận nhóm đôi, tóm tắt bài toán và tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS đổi chéo vở kiểm tra.

- GV nhận xét, đánh giá bài HS.

- GV chốt cách trình bày bài giải toán có lời văn.

#### **Bài 4: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi.**

- a) Bạn nào cầm miếng bìa ghi phép tính có kết quả bé nhất?
  - b) Miếng bìa ghi phép tính có kết quả lớn nhất có dạng hình gì?
- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- GV cho HS thảo luận nhóm đôi, xác định hình dạng các miếng bìa. Yêu cầu HS thực hiện các phép tính trên mỗi miếng bìa, sau đó so sánh kết quả để tìm ra đáp án cho các câu hỏi.

- HS chia sẻ đáp án:

- a) Bạn Mai cầm tấm bìa ghi phép tính có kết quả bé nhất.
- b) Miếng bìa ghi phép tính có kết quả lớn nhất có dạng hình tứ giác.

- GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi HS.

#### **3. Hoạt động củng cố: (3 - 5')**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: Ai là triệu phú với các câu hỏi về phép cộng, phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000.

- GV nhận xét giờ học, tuyên dương HS.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

.....

\*\*\*\*\*

### **TOÁN**

#### **BÀI 63. LUYỆN TẬP CHUNG**

#### **LUYỆN TẬP (Tiết 153)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS thực hiện được phép cộng, phép trừ (không nhớ và có nhớ) trong phạm vi 1000.

- Thực hiện được việc tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính cộng, trừ trong phạm vi các số và phép tính đã học.

- Nhận biết được ý nghĩa thực tiễn của phép trừ thông qua tranh ảnh, hình vẽ hoặc tình huống thực tiễn.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải bài toán có lời văn có một bước tính liên quan đến ý nghĩa thực tiễn của phép tính.

- Ôn tập về đường gấp khúc và đơn vị đo độ dài mét.

- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng so sánh số.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, xúc xắc

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### 1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV HDHS vận động theo nhạc bài hát “Chiến binh xanh”

- GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài mới.

**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 – 25’):** *GV HDHS làm bài tập 1, 2, 3 trang 98 SGK và trong Vở TH Toán, kết hợp chấm chữa bài.*

**Bài 1: Bạn Mai đã thực hiện một số phép tính như sau:**

$\begin{array}{r} 527 \\ - 51 \\ \hline 476 \end{array}$	$\begin{array}{r} 759 \\ + 231 \\ \hline 980 \end{array}$	$\begin{array}{r} 656 \\ + 42 \\ \hline 698 \end{array}$	$\begin{array}{r} 421 \\ - 70 \\ \hline 451 \end{array}$
A	B	C	D

a) Trong các phép tính trên, những phép tính nào sai.

b) Em hãy giúp Mai sửa lại các phép tính sai cho đúng.

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.

- GV hướng dẫn HS kiểm tra tất cả các phép tính để tìm ra các phép tính sai và sửa lại cho đúng.

- HS làm bài cá nhân vào vở Thực hành Toán.

- HS trình bày (Phép tính B, D sai)

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

*GV chốt cách đặt tính.*

## **Bài 2: Số?**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở ô li.
- GV gọi HS chia sẻ trước lớp.
- HS trình bày kết quả:

$$800 - 200 + 135 = 735$$

$$1000 - 500 + 126 = 626$$

- GV nhận xét, tuyên dương HS.
- *GV chốt cách tính nhẩm và cách cộng có nhớ trong phạm vi 1000.*

## **Bài 3:**

- GV yêu cầu HS phân tích bài toán.
  - + Bài toán cho biết gì?
  - + Bài toán hỏi gì?
- GV YC HS thảo luận nhóm đôi, tóm tắt bài toán và tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS đổi chéo vở kiểm tra.
- GV nhận xét, đánh giá bài HS.
- *GV chốt cách trình bày bài giải toán có lời văn.*

## **3. Hoạt động củng cố: (3 - 5')**

### **Trò chơi: Cờ ca-rô**

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV thao tác mẫu.
- GV phát cho các nhóm 1 con xúc xắc; tổ chức cho HS chơi.
- HS tham gia trò chơi.
- HS kiểm tra lại đáp án trên bàn cờ ca-rô, nhận xét, chữa bài.

- GV nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng cuộc

- GV nhận xét tiết học.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)**

\*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 24: CHÉC RỄ ĐA TRÒN (Tiết 1 + 2)**

#### **ĐỌC: CHÉC RỄ ĐA TRÒN (Tiết 305 + 306)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- 100% HS đọc đúng các tiếng trong bài.
- Hiểu nội dung bài: vì sao Bác Hồ cho trồng chiếc rễ đa tròn, hiểu được tình yêu thương của Bác dành cho các cháu thiếu niên nhi đồng
- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động khởi động (3 - 5')**

- Cho HS nghe nhạc bài “*Ai yêu Bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng*” của nhạc sĩ Phong Nhã.
- Yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.
  - + Các bạn nhỏ đang làm gì?
  - + Em đoán xem các bạn đang ở đâu?
  - + Có điều gì đặc biệt trong bức tranh?

##### **2. Hoạt động khám phá (28 – 30')**

###### **a. Đọc văn bản**

- GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.
- Hướng dẫn HS chia đoạn: 3 đoạn.
  - + Đoạn 1: Từ đầu đến *mọc tiếp nhé!*.
  - + Đoạn 2: Tiếp theo đến *chú sẽ biết*.
  - + Đoạn 3: Còn lại.

##### **2. HS luyện đọc đoạn và giải nghĩa từ khó.**

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *ngoằn ngoèo, cuốn, cuộn, chiếc rễ...*
- GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.

- GV Nhận xét, tuyên dương.

### 3. Đọc toàn bài.

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài.
- GV gọi 2, 3 HS đọc toàn bộ bài.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

### Hoạt động Luyện tập, thực hành (28 - 30')

#### 1. Trả lời câu hỏi

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.105.
- + Câu 1: Thấy chiếc rễ đa nằm trên mặt đất, Bác bảo chú cần vụ làm gì?
- + Câu 2: Bác hướng dẫn chú cần vụ trồng chiếc rễ đa như thế nào?
- + Câu 3: Vì sao Bác cho trồng chiếc rễ đa như vậy?
- + Câu 4: Qua bài đọc, em thấy tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi thế nào?
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
- + Câu 1: *Thấy chiếc rễ đa nằm trên mặt đất, Bác đã bảo chú cần vụ cuộn chiếc rễ lại rồi đem trồng cho nó mọc tiếp.*
- + Câu 2: *Bác hướng dẫn chú cần vụ cuộn chiếc rễ thành một vòng tròn, buộc nó tựa vào hai cái cọc, rồi vùi hai đầu rễ xuống đất.*
- + Câu 3: *Bác cho trồng chiếc rễ đa như vậy để nó mọc thành cây đa có vòng lá tròn, các em thiếu nhi có thể chui qua chui lại vòng lá ấy khi vào thăm vườn Bác.*
- + Câu 4: *HS phát biểu tự do theo sở thích cá nhân.*
- Ví dụ: Qua bài đọc, ta thấy Bác rất yêu thương các cháu thiếu niên, nhi đồng.*
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### 2. Luyện đọc lại.

- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc nhẹ nhàng, tình cảm. Cả lớp đọc thầm theo.
- Nhận xét, khen ngợi.

#### 3. Luyện tập theo văn bản đọc

**Bài 1:** Chọn từ (cuộn, vùi, xới, trồng) phù hợp với mỗi chỗ trống:

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.106.
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV.
- a. Chú *cuộn* chiếc rễ này lại rồi *trồng* cho nó mọc tiếp nhé!
- b. Chú cần vụ *xới* đất, *vùi* chiếc rễ xuống.
- Tuyên dương, nhận xét.

**Bài 2:** *Tìm trong bài câu có dùng dấu chấm than. Câu đó dùng để làm gì?*

*a. Nêu yêu cầu, đề nghị.*

*b. Thể hiện cảm xúc.*

*c. Kể sự việc, hoạt động.*

- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.106.

- Hướng dẫn HS tìm câu có dùng dấu chấm than và nêu công dụng.

+ *Chọn câu a. Nêu yêu cầu, đề nghị.*

- GV sửa cho HS cách diễn đạt.

- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

**Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

- Bác cùng chú cần vụ cuộn chiếc rế đa thành hình gì?

- Qua bài đọc, chúng ta thấy Bác Hồ luôn dành tình cảm cho ai?

- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)**

\*\*\*\*\*

*Thứ Tư, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

**TOÁN TƯ DUY**

**ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết vận dụng từ cấu tạo số để tìm giá trị của các chữ số và tìm được các số có ba chữ số thỏa mãn đề bài.

- Phát triển tư duy logic – tổng hợp – trừu tượng hóa – khái quát hóa cho học sinh.

- Học sinh rèn kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- File bài giảng, phiếu bài tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')**



- GV hướng dẫn HS vận động và hát bài: “*Trái đất này là của chúng mình*”.
- GV dẫn dắt vào bài.

## 2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27’)

*Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.*

**Dạng toán:**

### 2. Tìm thành phần chưa biết trong phép tính

- + Tìm số hạng: Muốn tìm số hạng chưa biết, ta lấy tổng trừ đi số hạng kia.
- + Tìm số bị trừ: Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.
- + Tìm số trừ: Muốn tìm số trừ ta lấy số bị trừ trừ đi hiệu.

**Bài 1:** Tìm x, y, biết:



$$x + 156 = 487 - 89$$



$$x + 629 = 725$$

$$y - 643 = 261$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS làm bài cá nhân vào Phiếu bài tập.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

**Bài 2:**

**Tính tổng của 112, 104 và 161**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

*Trả lời:  $112 + 104 + 161 = 377$*

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 3:** Tính tổng của số lớn nhất có hai chữ số và số nhỏ nhất có ba chữ số khác nhau.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

*Trả lời: Số lớn nhất có hai chữ số là 99*

*Số nhỏ nhất có ba chữ số khác nhau là 102*

*Tổng cần tìm là:  $99 + 102 = 201$*

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

**Bài 4:** Tính hiệu của số lớn nhất có ba chữ số và số lớn nhất có hai chữ số khác nhau.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

*Trả lời: Số lớn nhất có ba chữ số là 999*

*Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là 98*

*Tổng cần tìm là:  $999 - 98 = 901$*

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

### **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

**Bài 5:** Tính hiệu của số lớn nhất có ba chữ số khác nhau và số lớn nhất có hai chữ số khác nhau.

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và trả lời.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS chia sẻ kết quả.

*Trả lời: Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là 987*

*Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là 98*

*Tổng cần tìm là:  $987 - 98 = 885$*

- GV nhận xét và khen ngợi HS.

- GV nhận xét tiết dạy.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 24: CHIẾC RỄ ĐÀ TRÒN**

#### **NGHE – VIẾT: CHIẾC RỄ ĐÀ TRÒN (Tiết 307)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **1. Hoạt động khởi động (3 - 5')**

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi: “*Đếm ngược*”.
- HS tích cực tham gia trò chơi.
- + GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: c, h, i, ê, c, r, ẽ, đ, a, tr, ò, n.
- HS nêu từ khóa: *Chiếc rễ đa*.
- GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới: *Từ khóa mà các em vừa sắp xếp được cũng chính là tên của bài chính tả hôm nay...*

###### **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (7 - 8')**

- GV đọc đoạn chính tả (Lưu ý đọc đúng các tiếng HS dễ viết sai).

- 2, 3 HS đọc lại bài.
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:
  - + *Đoạn văn gồm những dấu câu nào?*
- HS trả lời:
  - + *Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?*
  - + *Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?*
- HS tìm những từ dễ viết sai.
  - + Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.
  - + *Khi viết đoạn văn, cần viết như thế nào?*
  - + *Cách trình bày đoạn văn: thụt đầu dòng, viết hoa chữ cái đầu đoạn và đầu câu.*

### **3. Hoạt động luyện tập, thực hành (23 - 25')**

#### **a. Nghe- viết:**

- *GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở. Chú ý: Những câu dài cần đọc theo từng cụm từ, mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần để HS nghe – viết.*
- HS nghe GV đọc, viết bài vào vở
- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.
- HS nghe và soát lỗi:
  - + Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).
  - + Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).
- GV nhận xét bài viết của HS.

#### **b. Làm bài tập chính tả**

##### **Bài 2, 3:**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài 2, bài 3.
- Hướng dẫn HS hoàn thiện vào VBTTV.
- HS làm bài cá nhân vào Vở bài tập TV.
- GV chữa bài, nhận xét.
- 2 - 3 HS trình bày kết quả (kết hợp chỉ trên tranh). Dưới lớp theo dõi, góp ý.

### **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (1 – 2')**

- HS chia sẻ cảm nhận sau bài học.
- Nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

.....

## TIẾNG VIỆT

### **BÀI 24: CHIẾC RỄ ĐÀ TRÒN**

### **LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ BÁC HỒ. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM (Tiết 308)**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm, yêu thương.
- Đặt được câu nêu đặc điểm theo mẫu.
- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm, yêu thương.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu đặc điểm.

#### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

##### **1. Hoạt động khởi động (3 - 5')**

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát “*Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ*”.
- GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.

##### **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 - 20')**

###### **Bài 1:**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- YC HS quan sát tranh, nêu:
  - + Nhóm 1: Từ chỉ tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi.
  - + Nhóm 2: Từ chỉ tình cảm của thiếu nhi với Bác Hồ.
- HS trả lời:

VD:

- + Nhóm 1: Các từ *yêu thương, chăm lo, quan tâm*.
- + Nhóm 2: Các từ *kính yêu, kính trọng, nhớ ơn*.
- YC HS làm bài vào VBT.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

###### **Bài 2: Chọn từ ngữ phù hợp để hoàn thành câu:**

- Gọi HS đọc yêu cầu BT 2.

- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm, chia sẻ.
- a. Người dân Việt Nam lao động rất *cần cù*.
- b. Các chú bộ đội chiến đấu *anh dũng* để bảo vệ Tổ quốc.
- c. Người Việt Nam luôn *thân thiện* với khách du lịch nước ngoài.
- Yêu cầu HS làm vào VBTTV
- Nhận xét, khen ngợi HS.

### **Bài 3: Quan sát tranh:**

- a. Đặt tên cho bức tranh
- b. Nói một câu về Bác Hồ.
- Gọi HS đọc yêu cầu bài 3.
- a) HDHS đặt tên cho bức tranh.
- GV đưa ra các câu hỏi cho HS để trả lời: Tranh vẽ gì? Bác Hồ đang làm gì? Em đoán Bác đang ở đâu?
- b) Hướng dẫn HS nói 1 câu về Bác Hồ.
- YC HS làm việc nhóm 4.
- Nhận xét tổng kết, tuyên dương HS.

### **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')**

- GV HD HS về tìm đọc những câu truyện về Bác Hồ và tập kể chuyện?
- Nhận xét tiết học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)**

\*\*\*\*\*

## **TOÁN**

### **CHỦ ĐỀ 13: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT**

#### **BÀI 64. THU THẬP, PHÂN LOẠI, KIỂM Đếm SỐ LIỆU (Tiết 154)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Làm quen với việc thu thập, phân loại, kiểm đếm các đối tượng thống kê (trong một số tình huống đơn giản)
- Qua hoạt động quan sát cùng hoạt động diễn đạt, trả lời câu hỏi (bằng cách nói hoặc viết) mà HS đặt ra sẽ giúp HS phát triển năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### 1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV cho vận động theo nhạc bài “Đếm sao”
- GV giới thiệu và dẫn dắt vào bài mới.

### 2. Hoạt động hình Khám phá (8 - 10')

+ GV tổ chức cho HS quan sát xung quanh lớp học và đếm một số loại đồ vật trong phòng học của mình.

- HS thực hiện, chia sẻ

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh trong phần khám phá, đếm số lượng mỗi loại đồ vật được yêu cầu và đối chiếu với kết quả mà Rô-bốt đã đếm và ghi lại.

- HS thực hiện theo các yêu cầu

+ Cho HS nhận xét về số lượng giá vẽ so với số lượng ghế.

- HS nhận xét: số lượng giá vẽ bằng với số lượng ghế

+ Nếu mỗi bạn HS cần một ghế và một giá vẽ để học vẽ thì có thể nhiều nhất bao nhiêu bạn HS cùng học trong phòng học này?

- Nhiều nhất 8 bạn HS.

- GV dẫn dắt HS vào nội dung: Hôm nay, cả lớp cùng học cách thu thập, phân loại và đếm các loại đồ vật, con vật,... trong tranh và ở thế giới xung quanh chúng ta.

### 3. Hoạt động Luyện tập, thực hành: GV HDHS hoàn thành các BT 1, 2, 3 trang 101 SGK và trong vở TH Toán (10 - 18')

#### Bài 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.

+ Gọi HS đọc yêu cầu bài.

+ GV yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại các viên sỏi theo dạng hình khối và ghi lại kết quả kiểm đếm.

- HS quan sát, đếm số lượng của các viên sỏi theo dạng khối lập phương, khối trụ, khối cầu.

- HS chia sẻ kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV chốt kiến thức về hình khối và thu thập, phân loại và kiểm đếm các đồ vật.

## **Bài 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.**

- + Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- + GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi quan sát tranh, phân loại các con gà theo loại gà trống, gà mái và gà con.
- + GV yêu cầu HS nêu đặc điểm để nhận diện, phân biệt gà trống, gà mái, gà con.
- HS thực hiện yêu cầu, phân loại và ghi lại kết quả kiểm đếm (2a)
- + GV tổ chức cho HS trả lời câu b và câu c
- HS làm bài vào vở TH Toán.
- + GV yêu cầu HS nêu đặc điểm để nhận diện, phân biệt gà trống, gà mái, gà con.
- Nhận xét, tuyên dương.

## **Bài 3: Quan sát tranh rồi trả lời câu hỏi.**

- + Gọi HS đọc yêu cầu bài.
- + Yêu cầu HS quan sát tranh, phân loại hạc giấy theo màu sắc và ghi lại kết quả kiểm đếm, sau đó trả lời các câu hỏi của bài toán.
- + GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- HS trình bày kết quả vào vở TH Toán.
- a. Mai gấp được 7 hạc giấy màu đỏ, 8 hạc giấy màu vàng, 5 hạc giấy màu xanh.
- b. Hạc giấy màu vàng nhiều nhất, hạc giấy màu xanh ít nhất
- Nhận xét, tuyên dương HS.

## **Hoạt động củng cố: (2 - 3')**



- GV YC HS đếm trong lớp học có bao nhiêu tủ cá nhân, bàn học, ghế, bảng?
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)**

\*\*\*\*\*

### **TOÁN**

#### **BÀI 65. BIỂU ĐỒ TRANH (Tiết 155)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được biểu đồ tranh (biểu thị số liệu kiểm đếm bằng hình ảnh hoặc tranh vẽ theo cột hoặc hàng theo yêu cầu của việc kiểm đếm)
- Đọc và mô tả được các số liệu trên biểu đồ tranh.
- Nêu được một số nhận xét đơn giản từ biểu đồ tranh.
- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV HDHS vận động theo nhạc bài hát “Gummy bear”
- GV giới thiệu vào bài mới.

###### **2. Hoạt động Khám phá (8 - 10')**

- + GV nêu tình huống bài toán: Các ô tô có nhiều màu khác nhau, đặt ở vị trí (xuôi, ngược) khác nhau. Em hãy tìm cách đếm xem ô tô màu nào có nhiều nhất?
- + GV hướng dẫn: Có thể có các cách khác nhau, Mai đã sắp xếp các ô tô theo mỗi màu riêng biệt vào một cột, rồi đếm được ô tô có màu nhiều nhất.
- HS thực hiện đếm rồi so sánh số ô tô hoặc mô tả trên hình vẽ
- + GV giới thiệu: Hình vẽ như ở SGK được gọi là biểu đồ tranh.

+ GV cho HS mô tả biểu đồ tranh.

- HS mô tả biểu đồ tranh. HS đọc biểu đồ và nêu kết quả:

a) Ô tô màu đỏ có nhiều nhất.

b) Số ô tô màu vàng bằng số ô tô màu xanh.

+ GV nhận xét, tuyên dương.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:** GV HDHS hoàn thành các BT 1, 2, 3 trang 103, 104, 105 SGK và trong vở TH Toán (10 - 18')

### **Bài 1: Quan sát biểu đồ rồi trả lời câu hỏi.**

+ Gọi HS đọc yêu cầu bài.

+ GV yêu cầu HS quan sát biểu đồ tranh, thảo luận nhóm đôi để mô tả biểu đồ tranh và hoàn thành vào vở TH Toán.

+ Gọi đại diện nhóm mô tả biểu đồ tranh.

+ Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- HS chia sẻ kết quả:

a) Có 6 hình vuông, 8 hình tròn, 4 hình tam giác, 5 hình chữ nhật.

b) Hình tròn có nhiều nhất. Hình tam giác có ít nhất.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

### **Bài 2: Quan sát biểu đồ rồi trả lời câu hỏi.**

+ Gọi HS đọc yêu cầu bài.

+ Hình trong SGK gọi là gì?

- 1 - 2 HS trả lời: Biểu đồ tranh

+ GV yêu cầu HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và trả lời các câu hỏi trong SGK.

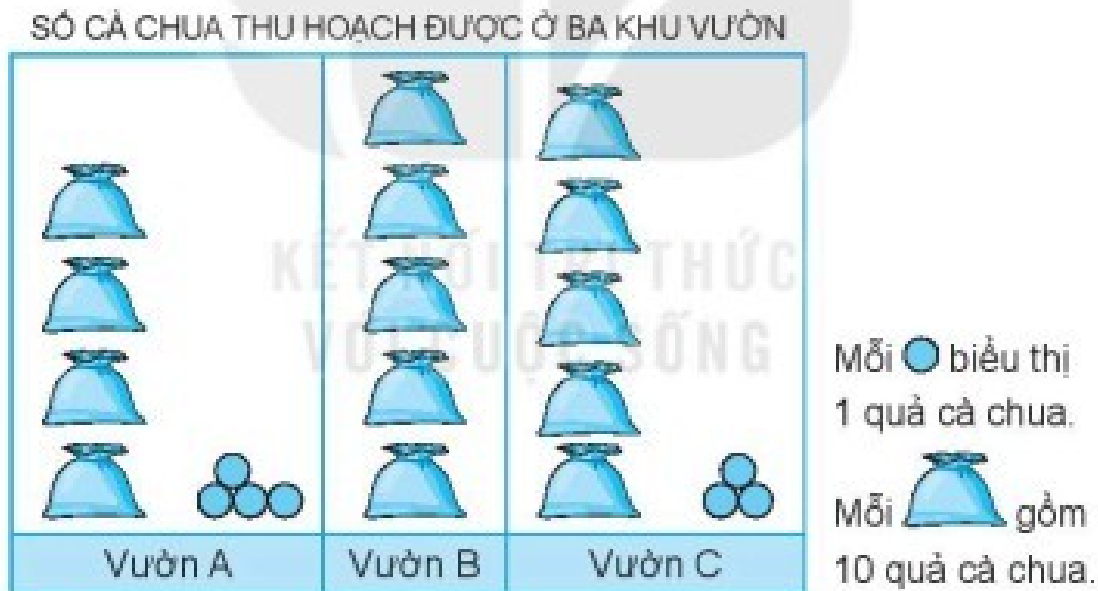
- HS quan sát, mô tả biểu đồ tranh và hoàn thành bài vào vở TH Toán.

+ Nhận xét, tuyên dương.

+ GV giới thiệu để HS nhận biết sự khác nhau của dạng biểu đồ tranh ở bài 1 và bài 2 (bài 1 biểu thị số hình theo cột dọc, bài 2 biểu thị số bông hoa theo cột ngang)

#### 4. Hoạt động củng cố: Củng cố lại kiến thức về biểu đồ tranh, cách đọc, mô tả, nhận xét số liệu:(2 - 3')

Cho Biểu đồ sau:



Số ?

a) Số quả cà chua thu hoạch được ở mỗi vườn là:

• Vườn A:  quả;    • Vườn B:  quả;    • Vườn C:  quả.

b) Số quả cà chua ở vườn B nhiều hơn vườn A là  quả.

c) Số quả cà chua ở cả ba khu vườn là  quả.

+ Gọi HS đọc yêu cầu bài.

+ HS thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi.

+ GV nhận xét, khen ngợi HS.

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)

.....

\*\*\*\*\*

## **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Sử dụng kĩ năng quan sát tranh, trình bày được sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết đặc trưng của hai mùa nơi bạn An sống. Nêu được tên và đặc điểm của hai mùa đó.
- Sử dụng kĩ năng quan sát các tranh, trình bày được sự khác nhau về cảnh vật nơi và thời tiết của bốn mùa nơi bạn Hà sống. Kể được tên các mùa và nêu được đặc điểm của bốn mùa.
- Giới thiệu được tên các mùa nơi mình sống.
- Nêu được đặc điểm, cảnh vật của mỗi mùa đó, những hoạt động nổi bật của người dân trong mỗi mùa.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV : File bài giảng

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

### **1. Hoạt động Khởi động (4 – 5’)**

- HS nghe và vận động theo bài hát “*Bài ca bốn mùa*”
- ? Trong bài hát có nhắc đến mùa gì ? và đặc điểm của mùa đó là gì?
- GV dẫn dắt vào bài

### **2. Hoạt động Khám phá (9 – 10 ’)**

#### **Tìm hiểu về các mùa nơi bạn An sống**

- GV YCHS thảo luận nhóm đôi:
- GV yêu cầu HS *quan sát hình 1 và hình 2 trang 110 SGK để nhận xét sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết.*
- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- HS khác nhận xét, bổ sung câu nhận xét của bạn.
- GV cho hai HS đọc lời giới thiệu của bạn An trước lớp và lời kết luận của con ong về đặc điểm của mùa mưa và mùa khô.

#### **Các mùa nơi bạn Hà sống**

- GV YCHS thảo luận nhóm đôi:
- GV yêu cầu HS *quan sát các hình 1 - 4 ở trang 111 SGK để nhận xét sự khác nhau về cảnh vật và thời tiết.*
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:
  - + *Hãy nhận xét sự khác nhau về cây cối (màu sắc của lá, cành, hoa có trong mỗi hình).*
  - + *Hãy nhận xét về quần áo của mọi người trong mỗi hình, từ đó suy ra thời tiết trong mỗi hình.*
- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.
- GV yêu cầu HS khác bổ sung và nhận xét phần trình bày của các bạn.
- GV cho hai HS từng người đọc lời giới thiệu của bạn Hà trước lớp và lời kết luận

của con ong về đặc điểm của bốn mùa nơi bạn Hà đang sống.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

+ *Nơi bạn Hà sống có mấy mùa, là những mùa nào?*

+ *Hình nào ứng với mùa xuân, hè, thu, đông? Đặc điểm của mỗi mùa là gì?*

- GV đặt thêm câu hỏi để khai thác kiến thức thực tế về mùa của HS:

+ *Các em có biết tết Nguyên đán vào mùa nào không?*

+ *Đi chơi Tết với gia đình, em thường thấy thời tiết thường như thế nào? Mưa xuân thường mưa to hay mưa nhỏ và có tên gọi là gì?*

- GV yêu cầu HS làm câu 4 của bài 19 vào Vở bài tập.

- GV kết luận: *Ở Việt Nam, có nơi có hai mùa, có nơi có bốn mùa diễn ra trong năm. Mỗi mùa có những đặc điểm khác nhau về thời tiết. Do những đặc điểm này mà cảnh vật mỗi mùa khác nhau và con người có những hoạt động thích ứng với mỗi mùa.*

- HS làm nhanh câu 1 trang 55 vào VBT

### **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 – 15')**

#### **\*Giới thiệu các mùa nơi em sống**

GV YCHS thảo luận nhóm bốn:

- GV yêu cầu một HS đặt câu hỏi về các mùa, các HS khác trả lời.

- GV gợi ý HS hỏi - đáp:

+ *Nơi bạn sống có mấy mùa, là những mùa nào?*

+ *Mỗi mùa đó có đặc điểm gì ?*

+ *Có những hoạt động nào nổi bật trong mỗi mùa?*

- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.

- GV yêu cầu HS khác nx, bổ sung câu trả lời

#### **Hoạt động Vận dụng trải nghiệm ( 4 – 5')**

- Nơi em sống có mấy mùa trong năm?

- Hiện tại đang là mùa nào?

- Em hãy nêu một số đặc điểm của mùa đó.

- GV nhận xét tiết học

### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

#### **TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

#### **BÀI 19: CÁC MÙA TRONG NĂM ( Tiết 62)**

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giới thiệu được tên các mùa nơi mình sống.
- Nêu được đặc điểm, cảnh vật của mỗi mùa đó, những hoạt động nổi bật của người dân trong mỗi mùa.
- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Nêu được tên của các mùa trong hai vùng địa lí khác nhau.
- Nêu được một số đặc điểm của các mùa trong năm.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng, tranh.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

### 1. Hoạt động Khởi động ( 4 – 5’)

- HS nghe và vận động theo bài hát “ *Bài ca bốn mùa* ”
- ? Trong bài hát có nhắc đến mùa gì ? và đặc điểm của mùa đó là gì?
- GV dẫn dắt vào bài

### 2. Hoạt động Luyện tập, thực hành ( 23 – 25’)

#### Chơi trò chơi “*Đoán mùa*”

- GV chia HS thành các nhóm (5-6 HS một nhóm), mỗi nhóm được phát các bức tranh về một số loài hoa, quả, phong cảnh và các hoạt động của con người.
- HS trả lời:
  - + *Hình 1: Chợ hoa ngày tết vào mùa xuân.*
  - + *Hình 2: Cốm non có ở mùa thu.*
  - + *Hình 3: Thu hoạch cà phê, hoạt động này được diễn ra vào mùa khô.*
  - + *Hình 4: Lễ Khai giảng được tổ chức vào mùa thu.*
  - + *Hình 5: Mọi người trong gia đình đang gói bánh chưng. Quang cảnh này diễn ra vào dịp tết Nguyên đán, vào mùa xuân.*
  - + *Hình 6: Đi tắm biển vào hạ hè.*
  - + *Hình 7: Hoa diên điển nở vào mùa mưa.*
  - + *Hình 8: Quả vải có ở mùa hè.*
  - + *Hình 9: Người đàn ông đang che chắn cho bò trong mùa đông giá rét.*
  - + *Hình 10: Hình cảnh tuyết rơi trên núi cao vào mùa đông.*
- GV yêu cầu HS lần lượt từng em, dựa vào mỗi hình, đặt câu hỏi liên quan đến mùa, các bạn khác trả lời.
- GV nhận xét và tuyên dương các nhóm làm bài tốt

### 3. Hoạt động Vận dụng trải nghiệm ( 4 – 5’)

- Hôm nay em đã học những nội dung gì ?
- Em hãy kể tên các loại quả có ở mùa hè?
- HS trả lời.

- Dưa hấu, cam, nhãn, bông bồng, bưởi, xoài, ổi, táo...
- Em có ý kiến gì về bài học không ?
- GV nhận xét tiết học

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

Thứ Sáu, ngày 19 tháng 4 năm 2024

### **TOÁN**

#### **BÀI 65: LUYỆN TẬP (Tiết 156)**

##### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cùng cố nhận biết, đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh. Biết biểu thị các con vật, đồ vật theo đơn vị khác nhau như chấm tròn, bó que tính,.... khi kiểm đếm số liệu dựa vào biểu đồ tranh.

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

##### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài dạy

##### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

###### **1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV HDHS vận động theo nhạc bài hát “ Gummy bear ”
- GV dẫn dắt vào bài mới.

**Hoạt động Luyện tập, thực hành: Vận dụng kỹ năng nhận biết cách đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh. Biết biểu thị các con vật, đồ vật theo đơn vị khác nhau như chấm tròn, bó que tính, ....khi kiểm đếm số liệu dựa vào biểu đồ tranh để làm bài tập.(20-25')**

###### **Bài 1: Cho biểu đồ sau:**

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm đôi để trả lời câu hỏi và hoàn thành vào Vở TH Toán.

- Có bao nhiêu con búp bê, gấu bông và sóc bông?
- Số búp bê như thế nào với số sóc bông?
- Phải thêm mấy gấu bông để số búp bê và số gấu bông bằng nhau?
- Số thú bông nhiều hơn số búp bê là bao nhiêu con?
- GV theo dõi, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

*GV chốt cách đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh.*

## **Bài 2: Biểu đồ sau biểu thị số gà, số ngỗng, số vịt có trên sân:**

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV giới thiệu điểm mới trong biểu đồ tranh là mỗi con vật ( gà, ngỗng, vịt) được biểu thị là một chấm tròn.
- GV yêu cầu HS đếm số chấm tròn ở mỗi cột, mô tả, nhận xét các chấm tròn trong biểu đồ.
- HS thảo luận nhóm bốn và làm bài vào Vở TH Toán.
- Đại diện nhóm trả lời.
- + Con vật nào nhiều nhất? Con vật nào ít nhất?
- + Mỗi loại có bao nhiêu con?
- + Số gà nhiều hơn số ngỗng mấy con?
- + Số ngỗng ít hơn số vịt mấy con?
- HS trả lời.
- GV nhận xét- tuyên dương.

*GV chốt cách đọc, mô tả, nhận xét số liệu của biểu đồ tranh. Biểu đồ tranh có thể biểu thị các con vật, đồ vật theo đơn vị khác khái quát hơn như chấm tròn, bó que tính...*

## **Bài 3: Quan sát biểu đồ rồi trả lời câu hỏi.**



- Gọi HS đọc YC bài.
- GV hỏi? Mỗi bó que tính là bao nhiêu que tính rồi?
- Yêu cầu HS quan sát làm việc cá nhân và làm bài vào vở TH Toán.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

### **Hoạt động Củng cố (2 - 3')**

- GV nhận xét giờ học.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

### **TIẾNG VIỆT**

#### **BÀI 24: CHIẾC RỄ ĐA TRÒN**

#### **LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ VỀ MỘT SỰ VIỆC**

#### **ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 309 + 310)**

### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Viết được 4 - 5 câu kể về việc Bác đã làm trong bài Chiếc rễ đa tròn.
- Tìm đọc câu chuyện kể về Bác.
- Phát triển kĩ năng kể về việc đã làm.
- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua việc làm đó.

### **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

#### **1. Hoạt động khởi động (3 - 5')**

- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Ghép ô chữ*”. (Khoanh vào tên các từ ngữ thể hiện tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ).
- HS tích cực tham gia trò chơi.
- GV tổng kết trò chơi.

#### **2. Hoạt động luyện tập, thực hành (30 - 35')**

##### **a. Viết đoạn văn**

#### **Bài 1: Viết lại một việc Bác Hồ đã làm trong câu chuyện “Chiếc rễ đa tròn”**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.

- + Em muốn kể về việc làm nào của Bác Hồ?
- + Bác đã làm việc đó như thế nào?
- + Em có suy nghĩ gì về việc làm của Bác?
- HS chia sẻ.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

## **Bài 2: Luyện viết đoạn văn theo gợi ý.**

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài.
- GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.
- YC HS thực hành viết vào VBT tr.57.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Gọi HS đọc bài làm của mình.
- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

## **b. Đọc mở rộng (23 – 25')**

- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.
- Tổ chức cho HS đọc sách, báo về Bác Hồ.
- Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ.
- Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

## **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')**

- Yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

## **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (Điều chỉnh riêng)**

\*\*\*\*\*

## **TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ**

### **ÔN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ BÁC HỒ. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM**

#### **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Phát triển vốn từ về vật nuôi.
- Biết đặt câu nêu đặc điểm của loài vật.
- Phát triển vốn từ chỉ vật nuôi.

- Bồi dưỡng tình yêu đối với vật nuôi.

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: File bài giảng.

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

### **1. Hoạt động khởi động (3 - 5')**

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: *“Ai yêu bác Hồ Chí Minh hơn thiếu niên nhi đồng”*.

- GV nêu câu hỏi:

+ Trong bài hát nhắc đến điều gì?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.

### **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23- 25')**

#### **Bài 1: Tìm từ ngữ**

a) Nói lên tình cảm của Bác Hồ với thiếu nhi:

**Mẫu:** thương yêu, thương, quý, yêu quý, quý mến, quan tâm, chăm sóc, chăm lo...

b) Nói lên tình cảm của thiếu nhi đối với Bác Hồ:

**Mẫu:** Biết ơn, kính yêu, kính trọng, tôn kính, nhớ ơn, thương nhớ, nhớ thương...

- 1 - 2 HS đọc yêu cầu bài tập 1, lớp đọc thầm.

- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- 2 - 3 HS đọc bài làm của mình.

- GV chữa bài, nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

#### **Bài 2: Đặt ít nhất hai câu với hai từ vừa tìm được:**

- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.

- Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi và trình bày kết quả.

- HS chia sẻ câu trả lời.

- Nhận xét, khen ngợi HS.

- Yêu cầu HS làm bài vào Phiếu BT.

#### **Ví dụ:**

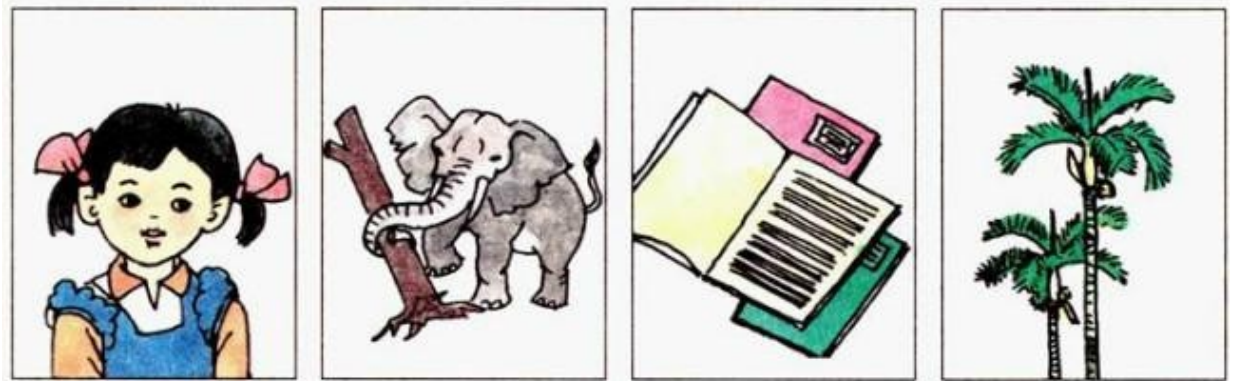
- *Bác Hồ thường xuyên quan tâm, chăm lo cho tương lai của thiếu nhi Việt Nam.*

- *Tết Trung Thu nào Bác cũng gửi thư, quà cho các cháu.*

- *Thiếu nhi Việt Nam đời đời biết ơn công lao trời biển của Bác Hồ.*

**Bài 3: Dựa vào tranh và trả lời câu hỏi:**

- a) Em bé thế nào? (xinh, đẹp, dễ thương,...)
- b) Con voi thế nào? (khỏe, to, chăm chỉ,...)
- c) Những quyển vở thế nào? (đẹp, nhiều màu, xinh xắn,...)
- d) Những cây cau thế nào? (cao, thẳng, xanh tốt,...)



- 1- 2 HS đọc yêu cầu bài tập 2, lớp đọc thầm.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Phiếu BT.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 2 - 3 HS đọc bài làm của mình.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

***Đáp án:***

- a) *Em bé rất đáng yêu.*
- b) *Con voi trông thật khỏe.*
- c) *Những quyển vở rất xinh xắn.*
- d) *Cây cau rất cao và thẳng.*

**3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5' )**

- Em đã học được những gì ở Bác Hồ?
- HD HS thực hiện nền nếp theo phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

## XÂY DỰNG TÌNH BẠN TỐT (Tiết 93)

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giúp HS bày tỏ được tình cảm dành cho bạn và hướng đến xây dựng tình bạn tốt..
- Thể hiện được tình cảm của mình với bạn bè.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: - File bài giảng.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

#### 1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV và HS cùng vận động theo bài hát: “Kun học tốt”
- GV giới thiệu bài học

#### 2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (8 – 10')

##### a. Nhận xét tuần 31

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:

+ *Đi học chuyên cần:*

+ *Tác phong, đồng phục .*

+ *Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập*

+ *Vệ sinh.*

+ GV nhận xét qua tuần học qua:

\* *Tuyên dương:*

- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.
- GV tặng Thư khen, quà.

\* *Nhắc nhở:*

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.
- Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

##### b. Phương hướng tuần 32

- Phát huy nề nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường

- Tham gia giải đá bóng.

- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.

- Thực hiện phân loại rác tái chế

#### 3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (20 – 23')

- GV phổ biến nội dung hoạt động: HS sẽ làm thiệp tặng bạn để xây dựng tình bạn tốt.

+ GV hướng dẫn mỗi HS chuẩn bị một tờ giấy. GV gợi ý HS có thể cắt thành hình bông hoa, trái tim,...và trang trí cho tờ giấy thật đẹp.

+ HS chọn một người bạn mình muốn viết tặng.

+ HS viết những điều bản thân muốn nói với bạn về về tình cảm dành cho bạn,

những lời yêu mến gửi tới bạn.

- GV mời HS chia sẻ những điều đã viết với bạn để xây dựng tình bạn tốt.

- GV khen ngợi, khuyến khích sự sáng tạo của HS.

- GV nhận xét tiết học

#### **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Điều chỉnh riêng*)**

.....

\*\*\*\*\*

**Ban giám hiệu ký duyệt**

**Tổ trưởng**

**Giáo viên**



**Doãn Thị Cúc**

**Nguyễn Thị Lan Anh**

**Vũ Phương Thủy**